

Xuất khẩu Việt Nam vào Mỹ có nguy cơ bị « vạ lây » vì Trung Quốc

Tác Giả: Tráng Nghĩa / RFI

Thứ Hai, 04 Tháng 10 Năm 2010 13:15

Hoa Kỳ vừa quyät định tăng cäng các biện pháp điäu tra chäng trä giá hoäc bán phá giá đối với hàng nhập vào Mỹ.

Chiäu häng khät khe thêm này đe dọa ngành xuất khẩu Việt Nam. Bên cạnh đó, doanh nghiệp còn có thể cáo buộc là cho Trung Quốc mượn tên để xuất hàng cäa họ vào Mỹ, né tránh các sự cä thuä chäng bán phá giá.



Cä Mỹ-Việt cänh nhau đánh däu tän trình hòa gäi gäa haibên / Reuters

Nhät tin chúng tôi đã loan, mäi đây, nhân hai ngày häp täi Tächäc Thäng mäi Thäng giäi WTO ở Genève, Việt Nam đã kêu gäi Mỹ xét läi viäc điäu tra chäng trä cäp và chäng bán phá giá vì các doanh nghiệp xuất khẩu Việt Nam ngày càng gäp nhiäu vä kiän cäa näc ngoài, trong đó Hoa Kỳ và Liên Hiệp Châu Âu là hai thä träng đã kiän cáo nhiäu nhät.

Tuy nhiên khó khăn cäa Việt Nam däng nhä không chä có väy. Giäi tä vän vä luät thäng mäi còn cänh báo là Việt Nam nên thän träng khi tiäp nhän đäu tä tä Trung Quốc để chä biän hàng hóa xuất khẩu vào thä träng Hoa Kỳ. Lý do là phía Mỹ còn có thể cáo buộc Việt Nam bán phá

giá vào thị trường của hàng các sản phẩm của Trung Quốc. Mà không chỉ có Hoa Kỳ, đồng nghiệp Liên hiệp Âu Châu cũng đang chú ý tới việc này do quy chế gọi là "kinh tế phi thị trường" của Trung Quốc và Việt Nam.

Với hai vấn đề có liên quan với nhau nói trên, báo chí Việt Nam trong những ngày qua đã liên tiếp lên tiếng báo động về diễn biến của gói nôm na là « 14 hàng rào » mới được đề nghị lên tới thị trường Mỹ, gây khó khăn vô kể cho các quốc gia như Việt Nam, Trung Quốc hay các nước khác đã có Hoa Kỳ công nhận quy chế "kinh tế thị trường" khi xuất hàng vào Mỹ.

Các rào cản này nằm trong các đề xuất do Bộ Thương mại Mỹ loan báo hồi cuối tháng 8 vừa qua, nhằm tăng cường việc áp dụng Luật thương mại và hỗ trợ cạnh tranh cho các doanh nghiệp Mỹ. Cụ thể, có tới 14 đề xuất thay đổi luật lệ và thủ tục hành chính để thúc đẩy việc thi các biện pháp chống bán phá giá và chống trợ cấp của Hoa Kỳ. Một phần nội dung các đề nghị này liên quan đến quy trình và cách thức điều tra đối với các nước có nền kinh tế phi thị trường, theo hướng thủ tục và gây bất lợi hơn cho doanh nghiệp xuất khẩu nước ngoài nhằm tăng sức cạnh tranh cho doanh nghiệp Hoa Kỳ.

Khi được mời giới thiệu thêm về các rào cản này, ngày 29/09 vừa qua, luật sư Mỹ William H. Barringer, một chuyên gia trong các vấn đề liên quan bán phá giá, đã tiết lộ rằng mục tiêu của những chính sách của Hoa Kỳ thực ra nhằm vào Trung Quốc, nhằm "giảm thâm hụt thương mại ngày càng gia tăng giữa hai bên". Thực ra, vấn đề đặt ra là các doanh nghiệp Việt Nam đã bị vạ lây, vì thị trường xuất khẩu của Việt Nam bị doanh nghiệp Mỹ coi là mối nguy cơ tiềm tàng bởi vì giới xuất khẩu Trung Quốc đang có xu hướng đầu tư và đặt nhà máy ở Việt Nam để làm ra hàng hóa xuất qua Hoa Kỳ dưới nhãn hiệu « Made in Vietnam », qua đó trốn tránh thuế chống bán phá giá mà Mỹ áp dụng cho hàng nhập từ Trung Quốc.

Báo chí Việt Nam đã nêu lên câu hỏi thị trường của một loạt các áo, sản xuất tại Trung Quốc, nhập ráp tại Việt Nam, xuất qua Hoa Kỳ và bị kiện bán phá giá để nhắc nhở khuyến cáo do Phòng thương mại Việt Nam đưa ra, theo đó Việt Nam phải hết sức thận trọng tiếp nhận đơn từ tại Trung Quốc.

Để tìm hiểu rõ thêm về các khó khăn mà hàng xuất khẩu Việt Nam có nguy cơ gặp thêm tới thị trường hàng đầu của mình, RFI đã nhờ chuyên gia kinh tế Nguyễn Xuân Nghĩa tại California (Hoa Kỳ) giới thiệu thêm.

Các biện pháp áp thuế cao trên hàng nhập từ Việt Nam và Trung Quốc xuất phát từ quy chế "Kính tế phi thuế trợ cấp" của hai nước

- Khi xin gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới, xã nào cũng phải thỏa mãn quy chế gia thành viên trong tổ chức này từ trước. Khi Trung Quốc xin gia nhập sau 13 năm lập hội sở, hội thương thảo với Mỹ để được mở cửa điếu kiện để miễn thuế yêu cầu cải cách vì vốn có nền kinh tế chưa hẳn là thuế trợ cấp, gọi là kính tế phi thuế trợ cấp.

Năm 2001, và trước sự chấp thuận giám sát của WTO, đôi bên thỏa thuận là Trung Quốc vốn có nền kinh tế phi thuế trợ cấp trong vòng 15 năm. Phía Việt Nam cũng vậy, đã yêu cầu và năm 2007 được Mỹ đồng ý là có nền kinh tế phi thuế trợ cấp trong thời hạn 12 năm. Sau thời hạn này là phải tôn trọng luật chơi bình đẳng như mọi xã khác. Cùng Hoa Kỳ, các quốc gia Liên Âu thành viên của WTO cũng đồng ý với khái niệm để biết này, để biết vì tuy từ đầu đa số hội viên WTO đều đã có nền kinh tế thuế trợ cấp.

- Một trái của vốn để là khi còn kính tế phi thuế trợ cấp, hội viên mới của WTO có thể bắt đầu xét khả năng hạn để tránh tình trạng giá xuất khẩu và bán phá giá. Từ năm 2006, Liên Âu đã nêu vốn để với Việt Nam sau khi nêu vốn để với Trung Quốc. Từ năm 2008, đến lượt Mỹ cũng dùng luật lệ này để kiện doanh nghiệp Trung Quốc và Việt Nam và đòi trả bồi thường nhập nội.

Việt Nam và Trung Quốc là hai nước hiếm hoi không được Mỹ công nhận là đã có nền kinh tế thuế trợ cấp

- Thốt ra, chúng quốc gia nào lại có nền kinh tế thuế trợ cấp 100%, nhưng phía Mỹ đưa ra ý niệm phi thuế trợ cấp cho các nước xã hội chủ nghĩa là chúng sẵn đã từng có chế độ tập trung kế hoạch và hiện nay họ còn áp dụng cho vài quốc gia Trung Âu, Trung Á, nhất là Trung Quốc và Việt Nam.

Mở định nghĩa "phi thuế trợ cấp" là khi nhà nước đưa ra chế tiêu hay định mức về bộ y lãnh vực chính là sản lượng, giá cả, phí tổn, nguyên liệu, lượng công lao động, ngoi thuế và phân bổ đầu tư, trong đó có chế đãi. Nói chung là khi nhà nước can thiệp vào tình hình cung cầu của kinh tế quốc dân. Về thực chất thì Trung Quốc lẫn Việt Nam đều đang ở trong tình trạng này.

- Khi giao dịch với nền kinh tế phi thị trường đó mà doanh nghiệp Hoa Kỳ hay Âu Châu bị thiệt thì họ có quy định khi nào. Chắc chắn là khi nào và vì các mức giá khác nhau, hoặc bán phá giá nếu so với cùng loại sản phẩm đó được bán trên thị trường khác, là thị trường "điển hình" mà họ dùng làm cơ sở để tính toán. Công việc là họ cần xem xét xem có xuất khẩu với giá rẻ hơn trên thị trường nội địa không, có bán với giá rẻ hơn khi bán cho thị trường khác không, hoặc có bán với giá thấp hơn giá thành không. Hoa Kỳ là quốc gia có luật lệ rất tinh vi áp dụng khi Bộ Thương mại phải cần xem xét chuyên này. Đó là vấn đề cần chú ý.

Khó khăn kinh tế tại Hoa Kỳ khiến chính quyền đang muốn chính sách "tăng xuất, giảm nhập"

- Về hoàn cảnh thì cả Hoa Kỳ lẫn Liên Âu đang gặp khó khăn kinh tế, cần điều chỉnh xuất nhập khẩu và hạn chế nhập khẩu. Xu hướng bảo hộ mậu dịch để bảo vệ công việc làm nội địa đang mạnh mẽ. Mỹ đang áp dụng công đoàn và Đảng Dân Chủ, cho nên việc kiện tụng của doanh nghiệp bị thiệt hại đối đầu các cơ quan hạn chế trách nhiệm để đưa qua Tổ chức WTO thẩm xét. Nói chung họ thắng nhiều hơn thua. Đây là điều mà các doanh nghiệp xuất khẩu của Việt Nam cần chú ý.

- Ngược lại, Chính quyền Mỹ cũng đưa ra quốc sách xuất khẩu để tạo thêm việc làm và còn viện trợ cho Việt Nam cải thiện hạ tầng tiếp nhận hàng xuất khẩu của Mỹ. Gần đây nhất là Bộ Canh Nông Mỹ còn giúp Việt Nam chuyển đổi trình độ nông có mã số là GSM-102 để Việt Nam được nhập khẩu nông sản và thông qua các của Mỹ cho thị trường nội địa, như thị trường gia cầm, thịt heo, lúa mì hay bông vải.

Việt Nam có thể chấp nhận những thiệt hại nào trước đòn kiện cáo của doanh nghiệp Mỹ ?

- Cũng tùy vị trí và điều kiện hoạt động của từng doanh nghiệp hay cơ quan Việt Nam. Các doanh nghiệp thì thiệt hại nhất là phải có nhiều tiền để tìm luật sư giỏi của Mỹ ! Thứ hai là phải vận động các doanh nghiệp Mỹ đang làm ăn với mình tác động vào cơ quan hạn chế trách nhiệm của Mỹ trong Bộ Thương mại Mỹ. Việt Nam cung cấp thị trường, hàng dệt sợi, áo quần giày dép cho các hãng phân phối của Mỹ, thì vì quy định của họ, các hãng này có thể tranh đấu cho mình. Thứ ba và quan trọng nhất, phải cải thiện nội địa kinh doanh lẫn sách minh bạch để thị trường không vi phạm các vận động giá hay bán phá giá và chấp nhận mình được điều kiện này. Tôi nghĩ là bây giờ, kinh tế Âu-Mỹ sẽ nhập khẩu ít hơn và bảo vệ quyền lợi của họ rất tốt nên sẽ kiện tụng mạnh mẽ.

Các cơ quan chính quyền thì Việt Nam phải duy trì nội địa kiện cáo xuất khẩu kiện ở Đông Á mà giữ lấy và

Có lẽ nhiều người cho rằng trong những năm gần đây vai trò trung gian của Mỹ cho các máy sản xuất chế tạo hàng may mặc nhập khẩu vào xuất khẩu. Thứ hai, phải thấy rằng số lượng các cách làm mới của quần lý đồ có kinh tế thì trung gian đích thực. Việt Nam khoe là có 22 quốc gia công nhân mình là có kinh tế thì trung gian, đó là trở ngại vì Trung Quốc có 80 quốc gia chế tạo hàng nhân nhân vật mà vẫn còn phải đi đến sau năm 2016 thì mới hy vọng. Cũng dễ hiểu thôi, khi Trung Quốc còn duy trì chế độ ngoại hối cứng nhắc và dùng để trung gian thị trường khác, khi Việt Nam vẫn tiếp tục ra các tập đoàn hay công ty nhà nước và quần lý đồ đại theo kiểu của đại doanh nghiệp nhà nước hay doanh viên cán bộ. Nếu có kinh tế thì trung gian thì doanh nghiệp xoay trở trên các hai dòng xuất và nhập khẩu.

Doanh nghiệp Việt Nam phải thấy rằng trong trung gian của Trung Quốc có thể đưa vào Việt Nam để dùng nhân lực "chế tạo" ở Việt Nam" mà bán hàng vào Mỹ

- Chuyện này là chuyện xảy ra rồi và phải nhìn tình hình trung gian ngoại quốc mà thấy rằng là không có ở Việt Nam. Sau khi có thể nhìn quan hệ với Hoa Kỳ được 15 năm, Việt Nam có lẽ là vì đưa xuất siêu hàng 10 tỷ đô la mỗi năm với Mỹ, tức là bán nhiều hơn mua một kim ngạch bằng 10% tổng sản lượng nội địa. Nhưng Việt Nam lại bị nhập siêu với Trung Quốc một sản phẩm ngoại quốc là 10 tỷ. Nghĩa là với Mỹ bao nhiêu thì lại trả cho Trung Quốc bấy nhiêu!

Chìm bên dưới chuyện phi lý này là Việt Nam mua nguyên vật liệu của Trung Quốc để ráp chế với giá trị gia tăng rất thấp vì hàng bán quá rẻ. Sau đó còn buôn lậu bán chui với Trung Quốc và làm gia công cho doanh nghiệp Trung Quốc đưa vào để lên vào hàng rào mà bán qua Mỹ, và qua cả Âu Châu. Đám ra, khi được nâng đỡ để phát triển kinh tế và có thể nhìn cuộc sống ngày càng, lãnh đạo Việt Nam lại bị biến nên kinh tế của mình thành một chi nhánh gia công của kinh tế Trung Quốc. Mà sự dễ hiểu làm được như vậy là vì Việt Nam chưa có kinh tế thì trung gian, doanh và nhà nước nhập vào một tiêu khác hơn là bỏ vào chế độ quản lý kinh tế trong tay người Việt.

Đúng là như vậy, tôi thấy rằng nghĩ là Việt Nam cần thay đổi tư duy. Trung gian nhất, phải coi sản phẩm là chính và có thể nhìn vào đào tạo và giáo dục để chiếm lĩnh trung gian cao hơn trong chu trình sản xuất thay vì chỉ cúi đầu làm công trong các công đoạn có giá trị gia tăng rất thấp.

Thậm chí, phải dám suy nghĩ theo hướng cạnh tranh chứ không phải là chế độ, doanh chí anh em với Trung Quốc để tiến lên trình độ sản xuất cao hơn và cung cấp loại hàng hóa có giá trị hơn.

Thế ba là phải... học luật và kinh doanh để hiểu ra quy luật kinh doanh và cách tranh chấp các nhà sản xuất hàng hóa và doanh nghiệp quy định lợi ích của mình. Và nhà sản xuất phải ghi ý phóng thông tin để doanh nghiệp rõ hơn về môi trường làm ăn đang có thay đổi liên tục trên thế giới khi Việt Nam tham gia WTO và Mỹ các hiệp định như đầu tư hay tự do mậu dịch trong khuôn khổ gđi là Đđi tác Xuyên Thái Bình Dương TPP.